

Số: 27 /2015/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc bổ sung bảng giá tối thiểu để tính thuế đối với các loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 65/2011/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25/11/2009;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 203/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 150/2010/TT-BTC ngày 23/7/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên và hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 840/TTr-STNMT ngày 10/8/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung bảng giá tối thiểu để tính thuế đối với các loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 65/2011/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai.

STT	Loại tài nguyên	Đơn vị tính	Giá tính thuế tài nguyên
1	Đá phong hóa	Đồng/m <sup>3</sup>	44.000

**Điều 2.** Doanh nghiệp chỉ được kê khai nộp thuế tài nguyên đá phong hóa sau khi thông báo kế hoạch khai thác đá phong hóa năm tiếp theo cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan trước ngày 30/11 hàng năm.

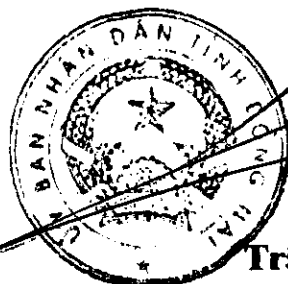
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 65/2011/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 của UBND tỉnh và Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 03/7/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá tối thiểu để tính thuế đối với các loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục thuế Đồng Nai, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
  - Bộ Tài chính;
  - Tổng Cục thuế;
  - Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
  - Sở Tư pháp;
  - Chánh - Phó Văn phòng;
  - Trung tâm Công báo;
  - Lưu: VT, KT.
- TháiTM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Minh Phúc**